

Quận 10, ngày 25 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THÁNG 11/2024
Năm học 2024 - 2025
Lớp mẫu giáo 4 - 5 tuổi

I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

1. Mục tiêu tháng

- MT 1: Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.
- MT 2: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi
- MT 4: Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động với bóng
- MT 5: Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động ném
- MT 6: Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động bò, trèo
- MT 7: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật, nhảy
- MT 9: Trẻ thực hiện được các vận động:
 - + Cuộn - xoay tròn cổ tay (9.1)
 - + Gập, mở các ngón tay (9.2)
- MT 10: Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động
- MT 12: Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: Rau, quả chín có nhiều vitamin
- MT 17: Có một số hành vi tốt trong ăn uống

2. Hình thức thực hiện

2.1. Sinh hoạt

- MT 1: Các động tác phát triển cơ hô hấp
 - + Hô hấp: Hít vào, thở ra
 - + Tay 2: Đưa 2 tay ra phía trước - sau và vỗ vào nhau.
 - + Lưng 2: Quay người sang bên.
 - + Chân 2: Đứng, một chân nâng cao - gập gối.
 - + Bật: Bật lên phía trước, phía sau.
- MT6: Vận động “Trèo lên, xuống 3 giống thang” (6.6)

- **MT 9:** Trẻ thực hiện được các vận động:
 - + Cuộn - xoay tròn cổ tay (9.1)
 - + Gập, mở các ngón tay (9.2)
- **MT 12:** Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng): Rau, quả chín có nhiều vitamin.
- **MT 17:** Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau (17.2)

2.2. Hoạt động học

- **MT2:** Vận động “Đi bằng gót chân, đi khụy gối, đi lùi” (2.4)
- **MT4:** Vận động “Chuyền bắt bóng qua chân” (4.4)
- **MT5:** Vận động “Ném trúng đích bằng 1 tay” (5.5)
- **MT7:** Vận động “Ném trúng đích bằng 1 tay” - “Bật xa 30 - 35cm” (7.2)

2.3. Kỹ năng

- **MT10:** Gấp quần áo. (10.1)
- Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối (10.7)
- Buộc dây giày (10.9)

II. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

1. Mục tiêu tháng

- **MT 25:** Trẻ biết làm thử thí nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.
- **MT 26:** Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.
- **MT 32:** Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng
- **MT 35:** Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.
- **MT 36:** Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.
- **MT 42:** Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.
- **MT 44:** Mô tả được các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày
- **MT 49:** Trẻ nói được tên, một số công việc của cô giáo, và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện
- **MT 50:** Trẻ biết tên gọi, công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện
- **MT 51:** Trẻ có khả năng kể tên và đặc điểm của một số ngày lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu...

2. Hình thức thực hiện

2.1. Sinh hoạt

- MT 26: Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.

- MT 49: Trẻ nói được tên, một số công việc của cô giáo, và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện

2.2. Hoạt động học

- MT 25: Thí nghiệm: Vật chìm, vật nổi

- MT 32: Chữ số 4 số lượng 4

- MT 35: Gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 và đếm (Số 4)

- MT 36: Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.(Số 4)

- MT 42: Chắp ghép hình hình học

- MT 50:

+ Cô giáo em

+ Chú công an

+ Lính cứu hỏa

2.3. Chủ đề

- Bông hoa mừng cô 20/11 (Tuần 3)

+ MT 51: Trẻ có khả năng kể tên và đặc điểm của một số ngày lễ hội: Lễ hội 20/11.

III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

1. Mục tiêu tháng

- MT 53: Trẻ biết thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp

- **MT 55:** Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại

- **MT 56:** Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.

- **MT 58:** Trẻ có khả năng sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.

- MT 60: Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...

- **MT 65:** Trẻ biết chọn sách để xem.

- MT 68: Nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm.

2. Hình thức thực hiện

2.1. Sinh hoạt

- MT 53: Trẻ hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu
- **MT 58:** Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép (58.1)
- MT 60: Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè
- **MT 65:** Giữ gìn, bảo vệ sách (65.4)

2.2. Hoạt động học

- **MT 55:** Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi (55.2)
- + Kể chuyện: Sẻ con đáng yêu
- + Kể chuyện: Món quà của cô giáo
- + Kể chuyện: Cây khế
- MT 60: Thơ “Cô giáo của em”
- MT 68: Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông...): Một số biển báo giao thông quen thuộc: Biển báo cấm.

2.3. Kỹ năng

- **MT 56:** Phát âm các tiếng có chứa các âm khó (56.1)

IV. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI

1. Mục tiêu tháng

- MT 74: Trẻ có khả năng nhận biết cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận ngạc nhiên qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.
- MT 78: Biết một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước: Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước
- **MT 79:** Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.
- **MT 82:** Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (Chơi, trực nhật)
- MT 83: Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.

2. Hình thức thực hiện

2.1. Sinh hoạt

- MT 74: Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh: Cảm xúc vui, buồn
- MT 78: Trẻ biết quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước: Lễ hội 20/11

- **MT 82:** Trẻ biết quan tâm, giúp đỡ bạn (82.2)

2.2. Hoạt động học

- **MT 79:** Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường):

- + An toàn khi ngồi trên ô tô (79.1)
- + Nhận biết một số biển báo giao thông (79.1)
- + Nhận biết một số biểu tượng nhà vệ sinh phù hợp giới tính. (79.1)

- MT 83: Chờ đến lượt khi đi siêu thị

2.3. Kỹ năng

V. PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

1. Mục tiêu tháng

- MT 88: Trẻ biết vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.

- MT 90: Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc

- MT 91: Trẻ có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.

- **MT 92:** Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).

- MT 94: Trẻ có khả năng vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.

- MT 100: Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.

2. Hình thức thực hiện

2.1. Sinh hoạt

- MT 88: Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống.

- MT 90: Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.

2.2. Hoạt động học

- MT 91: Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.

- + Dạy hát “Múa vui”

- + Dạy hát: Cô giáo em

- **MT 92:** Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức

+ Vận động theo nhạc: Cô giáo em (92.1)

+ Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu “Nhà của tôi” (92.2)

- **MT 94:** Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra các sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét

+ Vẽ xe ô tô

+ Vẽ giỏ hoa

+ Tô màu áo tứ thân

- **MT 100:** Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm

+ Làm thiệp tặng cô

2.3. Chủ đề

Bông hoa mừng cô 20/11 (Tuần 3)/.